

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày 04 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân và ông Lê Xuân Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Dinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Trọng S, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1974 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng T (đã chết) và bà Hoàng Thị K; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có bị bắt, tạm giam từ ngày 21/6/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đỗ Thành L, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số *, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Đỗ Trọng S là người nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy Heroine từ năm 2000, đến tháng 5 năm 2016 bắt đầu sử dụng chất ma túy Methamphetamine còn gọi là ma túy đá. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/6/2018, Đỗ Trọng S từ nhà ở thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 12X1-090.04 đến nhà của Đỗ Thành L tại khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn do trước đó S đã gọi điện rủ L đi mua ma túy về sử dụng và L đồng ý. Khi tới nhà của L, S đưa cho L số tiền 400.000 đồng để mua ma túy, L lấy xe mô tô của S đi mua ma túy. Khoảng 40 phút sau, Đỗ Thành L quay về và đưa cho S 01 gói ma túy đá. S và L bỏ ra một ít ma túy để sử dụng tại nhà L, số ma túy còn lại S giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, cất vào trong túi quần bên trái đang mặc mang về để sử dụng cho bản thân rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến 09 giờ 45 phút cùng ngày khi S đi ra đường thuộc khu T, thị trấn H, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng hàn kín kích thước 02cm x 02 cm đựng chất rắn màu trắng thu giữ trên người Đỗ Trọng S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu xanh, biển kiểm soát 12X1-090.04 đã qua sử dụng. Tại bản Kết luận giám định số 249/KL-PC54 ngày 24/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất ở thể rắn màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng đã trừ bì là 0,134 gam.

Quá trình điều tra, Đỗ Thành L khai nhận: Ngày 21/6/2018 Đỗ Trọng S có đến nhà L ngồi chơi, không có việc S đưa tiền cho L đi mua ma túy về cùng sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành giữa Đỗ Trọng S và Đỗ Thành L, L phủ nhận việc L đi mua ma túy và cùng sử dụng ma túy tại nhà mình, việc S khai nhận như vậy nhưng không có ai làm chứng. Cả S và L đều công nhận trước đó chưa từng sử dụng ma túy cùng nhau. Tại biên bản kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Nokia của Đỗ Trọng S không phát hiện nội dung liên quan đến việc rủ Đỗ Thành L đi mua ma túy. Do đó, không có đủ căn cứ chứng minh Đỗ Thành L có liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Trọng S nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Đỗ Thành L.

Cáo trạng số: 73/CT-VKSHL-HS ngày 12 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Trọng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trọng S giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm Sát Viên giữ nguyên quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều 38; 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Methamphetamine; trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu đen biển kiểm soát 12X1 - 090.04 cho chị Nguyễn Thị N; trả lại cho bị cáo Đỗ Trọng S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Trọng S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 21/6/2018, Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang Đỗ Trọng S tàng trữ trái phép 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,134 gam ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Trọng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng số: 73/CT-VKSHL-HS ngày 12 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Trọng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân bị cáo và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Tiền án, tiền sự chưa có

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt là lao động chính trong gia đình, bản thân chị Nhàn vợ bị cáo hay ốm đau bệnh tật không lao động được, con còn nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 26/6/2018 thể hiện bị cáo không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Methamphetamine;

Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu đen, biển kiểm soát 12X1-090.04 cho chị của chị Nguyễn Thị N ở thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng cho bị cáo Đỗ Trọng S (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/8/ 2018).

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố vi cáo Đỗ Trọng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng S 01 (một) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;

Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu đen, biển kiểm soát 12X1-090.04 cho chị của chị Nguyễn Thị N ở thôn M, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng cho bị cáo Đỗ Trọng S (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/8/ 2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trọng S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Bảo

